

Số: 09/2025/QĐCNTTLH

Nghệ An, ngày 05 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các Điều 55; 57; 58; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Võ Thị H và anh Lê Văn H1.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 18 tháng 7 năm 2025, về việc yêu cầu ly hôn, nuôi con khi ly hôn của chị Võ Thị H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 8 năm 2025, về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Võ Thị H, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: Xóm B, xã Đ, tỉnh Nghệ An.

Người bị kiện: Anh Lê Văn H1, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: Làng C, xã N, tỉnh Nghệ An.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 8 năm 2025, có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 8 năm 2025, cụ thể như sau:

* **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Võ Thị H và anh Lê Văn H1 thỏa thuận, thống nhất thuận tình ly hôn.

* **Về nuôi con chung:** Giao cho chị Võ Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của chị H, anh H1 là Lê Võ Bình A, sinh ngày 27/02/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành.

Anh Lê Văn H1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H mỗi tháng 1.000.000 đồng (một triệu đồng), thi hành kể từ tháng 9 năm 2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng

việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

*** Về chia tài sản:** Chị Võ Thị H và anh Lê Văn H1 tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết

*** Về chi phí hoà giải:** Chị Võ Thị H và anh Lê Văn H1 không phải chịu chi phí hoà giải tại Tòa án.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực 8;
- Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An;
- UBND xã N (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Văn Diên